

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT HỌC KỲ I. NĂM HỌC 2017- 2018
LỚP CĐ.CNT 07

STT	Họ và tên		Năm sinh	2	3	5	2	6	3	3	2	21	Xếp loại học lực	Xếp loại rèn luyện	Ghi chú
				GDTC	QPAN	CT	PL	AV	TH	THVP	EXECL	TB Học kì			
1	Trần Quốc	Bảo	01/01/1998	7.0	7.5	6.4	2.4	7.2	9.2	9.0	9.0	7.3	Khá	Tốt	*
2	Lý Tuấn	Đạt	16/11/1999	6.8	6.8	5.9	0.3	6.3	8.1	8.0	6.2	6.1	TB Khá	Khá	*
3	Trương Bảo	Lâm	24/10/1998	7.4	6.8	7.0	6.7	7.7	9.0	8.3	8.3	7.8	Khá	Tốt	
4	Lê Khánh	Nhân	07/4/1995	8.0	7.3	8.1	7.7	7.6	9.8	9.3	9.0	8.4	Giỏi	Xuất sắc	
5	Phan Bảo	Nhân	24/6/1998	0.0	0.0	0.3	0.0	1.5	9.3	2.2	0.0	2.1	Kém	Yếu	*
6	Tạ Tấn	Phát	16/9/1999	6.3	7.3	6.0	6.1	7.7	8.9	8.6	8.6	7.5	Khá	Tốt	
7	Phạm Phú	Quý	17/5/1995	6.2	7.0	5.6	6.1	7.1	8.9	7.5	6.9	6.9	TB Khá	Tốt	
8	Nguyễn Trần Ý	Thiên	28/4/1999	0.0	0.0	0.3	0.0	1.5	7.9	2.2	0.0	1.9	Kém	Yếu	*
9	Trần Trọng	Tính	10/7/1999	7.8	7.0	5.7	6.1	6.5	9.1	7.7	7.9	6.9	TB Khá	Tốt	
10	Huỳnh Thanh	Tròn	02/01/1997	7.6	6.8	6.5	6.7	6.8	9.1	8.3	8.9	7.5	Khá	Tốt	
11	Phan Anh	Tuấn	12/01/1999	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	2.1	0.0	0.0	0.3	Kém	Yếu	*

Chú ý: (*) học sinh có ít nhất 01 môn thi lại trong học kỳ không được xét khen thưởng

Kết quả học tập:

11 hs

Xuất sắc	0 hs	Chiếm	0.0%
Giỏi	1 hs	Chiếm	9.1%
Khá	4 hs	Chiếm	36.4%
Trung bình khá	3 hs	Chiếm	27.3%
Trung bình	0 hs	Chiếm	0.0%
Yếu	0 hs	Chiếm	0.0%
Kém	3 hs	Chiếm	27.3%

Người lập biểu

Hoàng Thị Nguyệt

Bạc Liêu, ngày 16 tháng 4 năm 2018

Phòng Đào Tạo

Phạm Văn Anh